

Số: 56/2020/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 26 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 224/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp S 1, xã B, huyện T, Đồng Nai.

- Chị Nguyễn Thị Trọng H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp S 2, xã B, huyện T, Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh T và chị Nguyễn Thị Trọng H thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh T và chị Nguyễn Thị Trọng H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Thanh T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003321 ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (anh T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã S (GCNKH số 0/2018);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phụng**